

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2018/TLST-KDTM ngày 02 tháng 5 năm 2018, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Trụ sở: Số C Phó Đức C, phường N, quận M, thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị H - Chức vụ: Phó Trưởng phòng giao dịch – Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Phạm Tiến S, sinh năm xxxx và chị Nguyễn Thị C – Sinh năm: xxxx;

Cùng ĐKKHKT tại: Tổ T, khu MA, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 30/7/2018, anh Phạm Tiến S và chị Nguyễn Thị C còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S Quảng Ninh - Phòng giao dịch C tổng số tiền là: 497.840.000 đồng (bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 14.440.000 đồng và lãi quá hạn là 83.400.000 đồng.

2.2. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng 172 m² đất và tài sản gắn liền với đất 01 căn nhà cấp 4 tại tổ N (nay là tổ B), khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH xxxxxx, vào sổ sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH xxxxx do Ủy ban nhân dân thành phố C cấp ngày 26/6/2013 mang tên anh Vũ Văn M và chị Nguyễn Thị Hồng H đã chuyển nhượng cho anh Phạm Tiến S và chị Nguyễn Thị C. Theo hợp đồng thế chấp số 70062015P0088/HĐTC ngày 28/5/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung ngày 09/6/2016 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần S Quảng Ninh - Phòng giao dịch C và bên thế chấp là anh Phạm Tiến S và chị Nguyễn Thị C.

2.3. Ngân hàng thương mại cổ phần S và anh Phạm Tiến S, chị Nguyễn Thị C đã thống nhất phương án trả nợ, số tiền trả nợ như sau:

Ngày 01/10/2018, anh Phạm Tiến S, chị Nguyễn Thị C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ tổng số tiền 497.840.000 đồng (bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng) cùng toàn bộ các khoản phí, lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 31/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.4. Nếu anh S - chị C vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo phương án trả nợ như đã nêu trên thì anh S - chị C đồng ý để Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thành phố C, tiến hành kê biên, bán chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ.

- Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S thì anh S - chị C phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày 30/7/2018 anh Phạm Tiến S - chị Nguyễn Thị C phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 70062016P002HĐTD ngày 09/6/2016 giữa bên cho vay là Ngân hàng thương mại cổ phần S Quảng Ninh - Phòng giao dịch C và bên vay là anh Phạm Tiến S và chị Nguyễn Thị C.

Trong trường hợp hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh S - chị C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

2.5 Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 70062015P0088/HĐTC ngày 28/5/2015 và phụ lục hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung ngày 09/6/2016 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần S Quảng Ninh - Phòng giao dịch C và bên thế chấp là anh Phạm Tiến S và chị Nguyễn Thị C để đảm bảo thi hành án.

2.6. Về án phí: Anh Phạm Tiến S và chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp 11.956.800 đồng (mười một triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S Quảng Ninh - Phòng giao dịch C tiền tạm ứng án phí là 11.204.000 (mười một triệu hai trăm nghìn

bốn nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số 000xxxx ngày xx/x/xxxx của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKS nhân dân TP.C
- Chi cục THA dân sự TP.C
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Ninh